

LỄ THẬT TIN LÀNH CỦA NƯỚC ĐỨC CHÚA TRỜI

Phần 5 - Giá mà những người được cứu chuộc phải trả cho được vào Nước Đức Chúa Trời - Bài 5.

Chúng ta đang thờ phượng Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời Toàn năng, sự Muù luận và sự Khôn ngoan của Ngài là không thể dò và chúng ta vui mừng dâng sự cảm tạ lên Ngài, vì chúng ta đã được Ngài tạo nên theo ảnh tượng của Ngài, nghĩa là chúng ta được Ngài tạo nên trong sự công bình và sự thánh sạch của Lễ thật, vì Ngài đã chọn chúng ta cho được vào trong Nước thầy tế lễ của Con một yêu dấu của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, Thầy tế lễ thượng phẩm của Đức Chúa Trời Chí Cao và chúng ta đang được Đức Thánh-Linh dắt dẫn vào trong các sự Lễ thật của Ngài, như Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán rằng: Ngài sẽ đặt luật pháp của Ngài vào trong bụng và chép vào trong lòng của chúng ta và Ngài sẽ làm Đức Chúa Trời chúng ta và chúng ta được gọi là dân của Ngài. Mặc dù trong xác thịt, chúng ta không thấy những sự đó xảy đến với chúng ta, như khi người ta đặt các bo mạch điện tử vào trong những chiếc computer để vận hành chúng, nhưng như Lời Chúa đã chép rằng: **“Chính Đức Thánh Linh làm chứng cho lòng chúng ta rằng chúng ta là con cái Đức Chúa Trời.”** Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời Thành Tín sẽ làm thành điều Ngài đã hứa với hết thảy những người nào yêu mến Luật pháp thánh khiết và công bình của Ngài, như Đức Chúa Jêsus Christ, Con một của Đức Chúa Trời đã phán rằng: **“Ai có các điều răn của Ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến Ta; người nào yêu mến Ta sẽ được Cha Ta yêu lại, ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết Ta.”** (Giăng 14:21)

Nhờ sự bảo lãnh của Đức Chúa Jêsus Christ, Đấng cứu chuộc chúng ta, mà chúng ta đang Đức Thánh-Linh, là Thần Lễ thật, tỏ cho chúng ta được thấy sự vinh hiển của Đức Chúa Jêsus Christ, nghĩa là chúng ta được thấy tình yêu của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dành cho Con một yêu dấu của Ngài từ trước khi sáng thế, như Lời Đức Chúa Jêsus Christ đã phán.

Giăng 17:17-26: Xin Cha lấy lễ thật khiến họ nên thánh; lời Cha tức là lễ thật. Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế gian. Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ lễ thật mà được nên thánh vậy. Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến Con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong chúng ta, đặng thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã ban cho họ sự vinh hiển mà Cha đã ban cho Con, để hiệp làm một cũng như Chúng Ta vẫn là một: Con ở trong họ và Cha ở trong Con, để cho họ toàn vẹn hiệp làm một, và cho thế gian biết chính Cha đã sai Con đến, và Cha đã yêu thương họ cũng như Cha đã yêu thương Con. Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế. Hỡi Cha công bình, thế gian chẳng từng nhận biết Cha; song Con đã nhận biết Cha, và những kẻ này nhận rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã tỏ danh Cha ra cho họ, Con lại sẽ tỏ ra nữa, để cho tình yêu thương của Cha dùng yêu thương Con ở trong họ, và chính mình Con cũng ở trong họ nữa.

Đã hai mươi năm qua, chúng ta được Đức Thánh-Linh dắt dẫn vào trong các Lễ thật của Ngài và chúng ta đã rao giảng ra những sự mà chúng ta đã được nhận lãnh từ Đức Thánh-Linh, nhưng rất nhiều người đã không lấy đức tin để nhận lãnh những sự mầu nhiệm đó và cho đến tận ngày nay, điều đó vẫn tiếp tục xảy ra, ấy là vì mọi lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán, phải được ứng nghiệm, như Lời Chúa có chép rằng:

Ma-thi-ơ 11:15-30: Ai có tai mà nghe, hãy nghe. Ta sẽ sánh đòng dỗi nầy với ai? Đòng dỗi nầy giống như con trẻ ngồi giữa chợ, kêu la cùng bạn mình, mà rằng: Ta đã thổi sáo, mà bay không nhảy múa; Ta đã than vãn, mà bay không khóc. Vì Giăng đã đến, không ăn, không uống, người ta nói rằng: Giăng bị quỷ ám. Con người đến, hay ăn hay uống, thì họ nói rằng: Kìa, là người ham ăn mê uống, bạn bè với người thu thuế cùng kẻ xấu nét. Song le, sự khôn ngoan được xưng là phải, bởi những việc làm của sự ấy. Vì dân các thành mà Đức Chúa Jêsus đã làm rất nhiều phép lạ rồi, không ăn năn, nên Ngài quở trách rằng: Khốn nạn cho mây, thành Cô-ra-xin! Khốn nạn cho mây thành Bết-sai-đa! Vì nếu các phép lạ đã làm giữa bay, đem làm trong thành Ty-rơ và Si-đôn, thì hai thành đó thật đã mặc áo gai, đội tro, ăn năn từ lâu rồi. Vậy nên Ta bảo bay, đến ngày phán xét, thành Ty-rơ và thành Si-đôn sẽ chịu đoán phạt nhẹ hơn bay. Còn mây, Ca-bê-na-um là thành đã được cao tới trời, sẽ hạ xuống tới âm phủ! Vì nếu các phép lạ đã làm giữa mây, đem làm trong thành Sô-đôm, thì thành ấy còn lại đến ngày nay. Vậy nên Ta rao bảo rằng, đến ngày phán xét, xứ Sô-đôm sẽ chịu đoán phạt nhẹ hơn mây. Lúc đó, Đức Chúa Jêsus nói rằng: Hỡi Cha! là Chúa của trời đất, Tôi khen ngợi Cha, vì Cha đã giấu những điều này với kẻ khôn

ngoan, người sáng dạ, mà tỏ ra cho những con trẻ hay. Thừa Cha, phải, thật như vậy, vì Cha đã thấy điều đó là tốt lành. Mọi việc Cha Ta đã giao cho Ta; ngoài Cha không có ai biết Con; ngoài Con và người nào mà Con muốn tỏ ra cùng, thì cũng không ai biết Cha. Hỡi những kẻ mệt mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng Ta, Ta sẽ cho các người được yên nghỉ. Ta có lòng nhu mì, khiêm nhường; nên hãy gánh lấy ách của Ta, và học theo Ta; thì linh hồn các người sẽ được yên nghỉ. Vì ách Ta dễ chịu và gánh Ta nhẹ nhàng.

Theo Lẽ thật của Lời Chúa Jêsus đã phán, thì các Lời của Ngài (Lời Đức Chúa Trời) đã phán ra *“đều là thần linh và sự sống, xác thịt chẳng ích chi”*, nên hết thảy các Lẽ thật mà chúng ta đã được Đức Thánh-Linh tỏ ra, nhiều người mang danh là tin Chúa lấy làm lạ lùng và rất nhiều người đã vấp phạm, vì họ dùng trí khôn của xác thịt để xem xét Lời của Đức Chúa Trời và họ vấp phạm vì họ đã không nhìn vào Lời Đức Chúa Trời.

Chính sứ đồ Phao-lô, sau khi ông đã được tái sanh bởi quyền phép của Đức Thánh-Linh, thì ông đã làm chứng rằng: **“Đức Chúa Trời đã dùng Đức Thánh Linh để bày tỏ những sự đó cho chúng ta, vì Đức Thánh Linh dò xét mọi sự, cả đến sự sâu nhiệm của Đức Chúa Trời nữa. Và, nếu không phải là thần linh trong lòng người, thì ai biết sự trong lòng người? Cũng một lẽ ấy, nếu không phải là Thánh Linh của Đức Chúa Trời, thì chẳng ai biết sự trong Đức Chúa Trời. Về phần chúng ta, chúng ta chẳng nhận lấy thần thế gian, nhưng đã nhận lấy Thánh Linh từ Đức Chúa Trời đến, hầu được hiểu biết những ơn mà chúng ta nhận lãnh bởi Đức Chúa Trời; chúng ta nói về ơn đó, không cậy lời nói mà sự khôn ngoan của loài người đã dạy đâu, song cậy sự khôn ngoan mà Đức Thánh Linh đã dạy, dùng tiếng thuộc linh để giải bày sự thuộc linh. Và, người có tánh xác thịt không nhận được những sự thuộc về Thánh Linh của Đức Chúa Trời; bởi chứng người đó coi sự ấy như là sự đồ dại, và không có thể hiểu được, vì phải xem xét cách thuộc linh.”** (1 Cô-rinh-tô 2:10-14)

Khi chúng ta đối diện với Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh, thì chúng ta phải luôn nhận thức rằng, cả Kinh-Thánh làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ và Kinh-Thánh cũng chép về chúng ta nữa và khi chúng ta nhận biết Lẽ thật đó mà vui mừng nhận lấy và làm theo, thì Đức Thánh-Linh sẽ ghi tạc cả Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống vào trong lòng của chúng ta, như Lời Chúa đã chép:

Thi-Thiên 40:5-8: **Hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời tôi, công việc lạ lùng Chúa đã làm, và những tư tưởng của Chúa hướng cùng chúng tôi, thật là nhiều, không thể sắp đặt trước mặt Chúa; Nếu tôi muốn truyền các việc ấy ra, và nói đến, thật lấy làm nhiều quá không đếm được. Chúa không thích của lễ hy sinh hoặc của lễ chay: Chúa đã sở tai tôi. Chúa không có đòi của lễ thiêu hay là của lễ chuộc tội. Bấy giờ tôi nói: Này tôi đến; Trong quyển sách đã có chép về tôi; Hỡi Đức Chúa Trời tôi, tôi lấy làm vui mừng làm theo ý muốn Chúa, Luật pháp Chúa ở trong lòng tôi.**

Tiếp theo bài trước (Phần 5 Bài 4), chúng ta đã thấy những sự mâu nhiệm được tỏ ra bởi Đức Thánh-Linh, khi Gia-cốp nói chuyện với Ra-chên và Lê-a tại nơi bấy chiên mà Gia-cốp đang chặn giữ ở ngoài đồng, là bóng về công việc mà những người được Đức Chúa Trời chọn cho được làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ (mà Gia-cốp là bóng), nghĩ là công việc đầu tiên và trước mà những người được chọn làm kẻ hầu việc Đức Chúa Jêsus Christ sẽ phải làm, không phải là ngay lập tức đi ra rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, hay là làm các phép lạ như chữa lành những người bị bệnh tật, đuổi các quỷ ra khỏi những người bị chúng ám, mà là **phải sở hữu được Lời của Đức Chúa Trời.**

Trước khi chúng ta bước tiếp trong sự suy gẫm các Lẽ thật tiếp theo bài 4, chúng ta phải trở lại với các nền tảng của Lời Chúa mà chúng ta đã học trong các bài trước, nhưng liên quan đến bài chúng ta sẽ học trong ngày hôm nay, vì chúng ta được Lời Chúa chép là: **“Những kẻ ra từ người sẽ dựng lại nơi đổ nát ngày xưa; người sẽ lập lại các nền của nhiều đời trước. Người ta sẽ xưng người là Kẻ tu bổ sự hư hoại, và là Kẻ sửa đường lại cho người ở.”** (Ê-sai 58:12)

Trước khi trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha, Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với Phi-e-rơ (và cũng là phán với hết thảy những người sẽ được Ngài chọn làm môn đồ Ngài) rằng: **“Đức Chúa Jêsus phán cùng Si-môn Phi-e-rơ rằng: Hỡi Si-môn, con Giô-na, người yêu Ta hơn những kẻ nầy chẳng? Phi-e-rơ thưa rằng: Lạy Chúa, phải, Chúa biết rằng tôi yêu Chúa. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy chặn những chiên con Ta. Ngài lại phán lần thứ hai cùng người rằng: Hỡi Si-môn, con Giô-na, người yêu Ta chẳng? Phi-e-rơ thưa rằng: Lạy Chúa, phải, Chúa biết rằng tôi yêu Chúa. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy chặn chiên**

Ta. Ngài phán cùng người đến lần thứ ba rằng: Hỡi Si-môn, con Giô-na, người yêu Ta chẳng? Phi-e-rô buồn rầu vì Ngài phán cùng mình đến ba lần: Người yêu Ta chẳng? Người bèn thưa rằng: Lạy Chúa, Chúa biết hết mọi việc; Chúa biết rằng tôi yêu Chúa! Đức Chúa Jêsus phán rằng: **Hãy chăn chiên Ta.**” (Giăng 21:15-17)

Bản King James version chép: ¹⁵ So ^{G3767} when ^{G3753} they had dined ^{G709}, Jesus ^{G2424} saith ^{G3004} to Simon ^{G4613} Peter ^{G4074}, Simon ^{G4613}, son of Jonas ^{G2495}, lovest ^{G25} thou me more ^{G4119} than these ^{G5130}? He saith ^{G3004} unto him, Yea ^{G3483}, Lord ^{G2962}; thou knowest ^{G1492} that I love ^{G5368} thee. He saith ^{G3004} unto him, Feed ^{G1006} my lambs ^{G721}. ¹⁶ He saith ^{G3004} to him again ^{G3825} the second ^{G1208} time, Simon ^{G4613}, son of Jonas ^{G2495}, lovest ^{G25} thou me? He saith ^{G3004} unto him, Yea ^{G3483}, Lord ^{G2962}; thou knowest ^{G1492} that I love ^{G5368} thee. He saith ^{G3004} unto him, Feed ^{G4165} my sheep ^{G4263}. ¹⁷ He saith ^{G3004} unto him the third ^{G5154} time, Simon ^{G4613}, son of Jonas ^{G2495}, lovest ^{G5368} thou me? Peter ^{G4074} was grieved ^{G3076} because ^{G3754} he said ^{G2036} unto him the third ^{G5154} time, Lovest ^{G5368} thou me? And he said ^{G2036} unto him, Lord ^{G2962}, thou knowest ^{G1492} all ^{G3956} things; thou knowest ^{G1097} that I love ^{G5368} thee. Jesus ^{G2424} saith ^{G3004} unto him, Feed ^{G1006} my sheep ^{G4263}.

Trong ba câu hỏi mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với Phi-e-rô (và cũng là phán với hết thảy những người hầu việc Ngài) thì mạng lệnh trước hết mà Đức Chúa Jêsus đã phán, đó là: **Hãy chăn những chiên con Ta.** Bản King James version chép là: **Feed ^{G1006} my lambs ^{G721}.**

Chữ **chăn - Feed ^{G1006}** chép trong câu 15 trên, đó là chữ βόσκει - bosko, số 1006 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *sự chăn thả súc vật nơi đồng cỏ, sự cho súc vật ăn cỏ hoặc khô hoặc tươi; sự giữ, sự gìn giữ, sự tuân theo, sự làm y theo, sự thi hành đúng, sự canh phòng, sự bảo vệ, sự trông nom, sự quản lý, sự làm theo quy tắc, sự duy trì, sự tiếp tục, sự không lia bỏ;*

Theo ý nghĩa của văn tự thì chữ **chăn - Feed ^{G1006}** đó có nghĩa là: *sự chăn thả súc vật nơi đồng cỏ, sự cho súc vật ăn cỏ hoặc khô hoặc tươi;*

Theo ý nghĩa của **Lẽ thật**, thì chữ **chăn - Feed ^{G1006}**, là những sự người ta không nhìn thấy, nếu không được Chúa tỏ cho biết, thì chữ **chăn** đó có nghĩa là: *sự gìn giữ, sự tuân theo, sự làm y theo, sự thi hành đúng, sự canh phòng, sự bảo vệ, sự trông nom, sự quản lý, sự làm theo quy tắc, sự duy trì, sự tiếp tục, sự không lia bỏ;*

Chữ **chiên con - lambs ^{G721}** chép ở phần cuối của câu 15 trên, đó là chữ ἄρνιον - arnion, số 721 ra từ chữ ἄρην - aren, số 704 và chữ ἄρσην - arsen, số 730 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *con cừ non, chiên con đực còn non; để nâng cao lên, để nâng đỡ, để xây dựng, để được nâng cao phẩm giá, để làm cho phấn chấn, để được đưa lên cao, để được mang theo;*

Chữ **chiên con - lambs ^{G721}** được chép trong câu 15 trên, mang hai ý nghĩa, đó là ἄρνιον - arnion, số 721 ra từ chữ ἄρην - aren, số 704 và chữ ἄρσην - arsen, số 730 của tiếng Hy-lạp, *theo văn tự* có nghĩa là: *con cừ non, chiên con đực còn non;*

Nhưng theo ý nghĩa gốc, tức là *theo Lẽ thật*, thì nghĩa là: *để nâng cao lên, để nâng đỡ, để xây dựng, để được nâng cao phẩm giá, để làm cho phấn chấn, để được đưa lên cao, để được mang theo;*

Còn chữ **chiên - sheep ^{G4263}** chép ở phần cuối của câu 16 và câu 17 trên, đó là chữ πρόβατον - probaton, số 4263 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *chiên, hoặc có người chăn hoặc không có người chăn.*

Đức Chúa Jêsus đã hai lần nhắc đến chữ **Hãy chăn chiên Ta - Feed ^{G1006} my sheep ^{G4263}**. Điều này có nghĩa là: *hãy khiến hết thảy những người sẽ tin đến Danh Ta, được trở nên môn đồ Ta, nghĩa là dạy họ gìn giữ, tuân theo, làm y theo, thi hành đúng, sự canh phòng, sự bảo vệ, sự trông nom, sự quản lý, sự làm theo nguyên tắc, sự duy trì, sự tiếp tục, sự không lia bỏ các mạng lệnh cùng các điều răn của Ta.*

Như vậy, để có thể thi hành chức vụ chăn bầy chiên mà Đức Chúa Jêsus Christ sẽ giao cho, thì những người được chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, trước hết là phải sở hữu được Lời của Đức Chúa Trời, nghĩa là phải hiểu biết, phải nắm chắc được những nguyên tắc, những giềng mối của Lời Đức Chúa Trời, như Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán nguyên tắc này qua tiên tri Ê-sai:

Ê-sai 28:1-29: **Khốn thay cho mào triều thiên kiêu ngạo của những bợm rượu Ép-ra-im, khốn thay cho hoa chóng tàn làm đồ trang sức đẹp nhất dân ấy, đóng tại nơi trũng màu mỡ của những người say rượu? Nay, từ nơi Chúa có một người mạnh và có quyền, giống như cơn bão mưa đá, như trận gió phá hại, như nước lớn vỡ bờ. Người sẽ lấy tay ném cả xuống đất. Mào triều thiên kiêu ngạo của những bợm rượu Ép-ra-im sẽ bị giày đạp dưới chân. Cái hoa chóng tàn làm đồ trang sức đẹp nhất dân ấy, đóng tại**

nơi trũng màu mỡ, cũng sẽ giống như trái vả chín trước mùa hè: người ta thấy nó, vừa mới vào tay thì đã nứt. Trong ngày đó, Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ trở nên mào triều thiên chói sáng và mào miện rực rỡ của dân sót Ngài; sẽ trở nên thần công chánh cho kẻ ngồi trên tòa xét đoán, và sức mạnh cho những kẻ đuổi giặc nơi cửa thành. Song những kẻ ấy cũng choáng váng vì rượu, xiêu tó vì các thứ rượu mạnh. Thầy tế lễ và đấng tiên tri đều choáng váng vì rượu mạnh, bị rượu nuốt đi, nhân các thứ rượu mạnh mà xoàng ba; xem sự hiện thấy thì cất nghĩa sai, xử kiện thì vấp ngã; mưa ra ô uế đầy bàn tiệc, chẳng có chỗ nào sạch! Vậy người sẽ dạy khôn cho ai, và khiến ai hiểu sự dạy dỗ mình? Có phải là dạy cho những trẻ con thoi bú, mới lia khỏi vú chẳng? Vì, với họ phải giềng mối thêm giềng mối, giềng mối thêm giềng mối; hàng thêm hàng, hàng thêm hàng; một chút chỗ này, một chút chỗ kia.¹³ *But the word^{H1697} of the LORD^{H3068} was unto them precept^{H6673} upon precept^{H6673}, precept^{H6673} upon precept^{H6673}; line^{H6957} upon line^{H6957}, line^{H6957} upon line^{H6957}; here^{H8033} a little^{H2191}, and there^{H8033} a little^{H2191}; that they might go^{H3212}, and fall^{H3782} backward^{H268}, and be broken^{H7665}, and snared^{H3369}, and taken^{H3920}.* Vậy nên Đức Giê-hô-va sẽ dùng môi lạ lưới khác mà phán cùng dân này. Ngài đã phán cùng nó rằng: Đây là nơi yên nghỉ; hãy để kẻ mệt nhọc được yên nghỉ. Đây là lúc mát mẻ cho các người. Thế mà họ chẳng chịu nghe. Lời Đức Giê-hô-va đối với họ sẽ là giềng mối thêm giềng mối, giềng mối thêm giềng mối; hàng thêm hàng, hàng thêm hàng; một chút chỗ này, một chút chỗ kia; hầu cho họ bước tới, thì ngã nhào và giập nát, sập bẫy, và bị bắt! Vậy nên, hỡi các người là những người ngạo mạn, cai trị dân này ở Giê-ru-sa-lem, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va. Vì các người nói rằng: Chúng ta đã kết ước với sự chết, và giao ước cùng nơi âm phủ. Khi tai nạn hủy diệt trải qua, sẽ chẳng chạm đến ta đâu. Chúng ta lấy sự nói dối là nơi nương náu, sự gian lận làm nơi ẩn mình. Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Đây, Ta đặt tại Si-ôn một Hòn Đá để làm nền, là Đá đã thử nghiệm, là Đá góc quý báu, là nền bền vững; ai tin sẽ chẳng gấp rúc. Ta sẽ lấy sự chánh trực làm dây đo, sự công bình làm chuẩn mực; mưa đá sẽ hủy diệt nơi ẩn náu bằng sự nói dối, nước sẽ ngập chỗ nương náu. Bấy giờ ước các người kết với sự chết sẽ phế đi, ước các người giao cùng nơi âm phủ sẽ không đứng được. Khi tai nạn hủy diệt trải qua, các người đều bị giày đạp. Mỗi lần tai nạn trải qua, sẽ bắt lấy các người, vì nó trải qua mọi buổi sớm mai, ngày và đêm; chỉ có sự kính sợ làm cho các người hiểu biết lời dạy ấy. Giường ngắn quá không thể duỗi mình; mền hẹp quá không thể quấn mình. Vì Đức Giê-hô-va sẽ dấy lên như ở núi Phê-ra-xim; Ngài nổi giận như tại trũng Ga-ba-ôn, dựng làm việc Ngài, là việc khác thường, và làm công Ngài, là công lạ lùng. Vậy bây giờ, đừng khinh lờn nữa, e đây tới càng buộc chặt các người chẳng; vì ta có nghe từ nơi Chúa, là Đức Giê-hô-va vạn quân, lệnh truyền hủy diệt cả đất. Hãy lắng tai, nghe tiếng Ta; hãy để ý, nghe lời Ta! Kẻ cày để gieo, há hằng ngày cứ cày luôn sao? Há chẳng vỡ đất và bừa hay sao? Khi đã bộng bằng mặt đất rồi, há chẳng vãi tiểu hồi, gieo đại hồi ư? Há chẳng tĩa lúa mì nơi rãnh, mạch nha nơi đã cắm dấu, và đại mạch trên bờ ư? Ấy là Đức Chúa Trời dạy và bảo nó cách phải làm. Vì người ta chẳng dùng trái lăn mà nghiền tiểu hồi, cũng chẳng cho bánh-xe lăn trên đại hồi; nhưng tiểu hồi thì đập bằng cái que, đại hồi thì đập bằng cái lè. Người ta vẫn xay lúa mì; nhưng chẳng đập luôn, dầu cho hột thóc qua dưới bánh xe hoặc chân ngựa, song không giập nát. Điều đó cũng ra bởi Đức Giê-hô-va vạn quân, mưu Ngài lạ lùng, sự khôn ngoan Ngài tốt lành.

Chữ giềng mối - precept^{H6673} chép trong câu 13 trên, đó là chữ טַבַּע - tsav, số 6673 ra từ chữ טַבַּע - tsavah, số 6680 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *mạng lệnh, sắc lệnh, quy định, lời tiên tri, lời giáo huấn, bổn phận, trách nhiệm, sự ra lệnh, sự bổ nhiệm, sự ban hành luật, sự ban phát điều răn, sự giảng dạy luật pháp;*

Chữ hàng (thêm hàng) - line^{H6957} chép trong câu 15 trên, đó là chữ קֶבֶץ - qav, số 6957 ra từ chữ קֶבֶץ - qavah, số 6960 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *môi ràng buộc, để trôi, để buộc chặt, thước đo độ thẳng, những ví dụ, nguyên tắc, phép tắc, quy tắc, để nhìn, để trông đợi, để kiên nhẫn;*

Để chúng ta có thể hiểu được ý nghĩa mâu nhiệm mà Đức Giê-hô-va đã dùng tiên tri Ê-sai để phán với những người sẽ được Ngài chọn làm tôi tớ Ngài, để rao giảng Tin-Lành quyền phép của Ngài cho loài người, là loài đã vì cố tội lỗi của A-đam (là người thứ nhất được Đức Giê-hô-va tạo nên trên trái đất này) mà bị bán cho tội lỗi và phải bị ngồi trong bóng của sự chết. Chúng ta hãy xem Lời Đức Giê-hô-va đã phán định cho chức vụ này, mà trước hết là cho Đức Chúa Jêsus Christ:

Ê-sai 11:1-16: **Có một chồi sẽ nứt lên từ gốc Y-sai, một nhánh từ rễ nó sẽ ra trái. Thần của Đức Giê-hô-va sẽ ngự trên Ngài, tức là thần khôn ngoan và thông sáng, thần mưu toan và mạnh sức, thần hiểu**

biết và kính sợ Đức Giê-hô-va. Ngài lấy sự kính sợ Đức Giê-hô-va làm vui; chẳng phán xét theo mắt mình thấy, và chẳng cứ sự tai nghe mà đoán định. Nhưng Ngài sẽ dùng sự công bình xét đoán kẻ nghèo, và xử lý ngay thẳng cho kẻ nhu mì trên đất. Ngài sẽ đánh thế gian bằng cái gậy của miệng mình, và lấy hơi thở nơi môi mà giết kẻ ác. Sự công bình sẽ làm dây thắt lưng của Ngài, sự thành tín sẽ làm dây ràng hông. Bấy giờ muông sói sẽ ở với chiên con, beo nằm với dê con; bò con, sư tử con với bò nuôi mập cùng chung một chỗ, một đứa con trẻ sẽ dắt chúng nó đi. Bò cái sẽ ăn với gấu; các con nhỏ chúng nó nằm chung, sư tử ăn cỏ khô như bò. Trẻ con đang bú sẽ chơi kẻ ỏ rấn hổ mang, trẻ con thôi bú sẽ thò tay vào hang rấn lục. Nó chẳng làm hại, chẳng giết ai trong cả núi thánh của Ta; vì thế gian sẽ đầy dẫy sự hiểu biết Đức Giê-hô-va, như các dòng nước che lấp biển. Xảy ra trong ngày đó, rỗi Y-sai đứng lên làm cờ cho muôn dân, các nước đều tìm đến Ngài, nơi an nghỉ của Ngài sẽ được vinh hiển. Trong ngày đó, Chúa còn đặt tay một lần nữa đặng chuộc dân sót của Ngài, tức là kẻ sót lại bởi A-si-ri, Ê-díp-tô, Pha-trô, Cút, Ê-lam, Si-nê-a, Ha-mát cùng các cù lao biển. Chúa sẽ dựng một cây cờ cho các nước; nhóm những người Y-sơ-ra-ên bị đuổi, thâu những người Giu-đa lưu lạc, từ bốn góc đất. Bấy giờ sự ghen tương của Ép-ra-im sẽ mất, kẻ khuấy rối Giu-đa sẽ bị trừ đi; Ép-ra-im không ghen ghét Giu-đa nữa, Giu-đa không khuấy rối Ép-ra-im nữa. Chúng nó sẽ bay trên vai dân Phi-li-tin về phía tây; cùng nhau cướp giạt con cái phương đông; tra tay trên Ê-đôm và Mô-áp; con cái Am-môn sẽ vâng phục họ. Đức Giê-hô-va sẽ làm cạn tất giải biển Ê-díp-tô; vung tay trên Sông cái bởi gió cháy của Ngài, đánh mà chia ra làm bảy suối, và khiến người ta có thể đi qua không ướt dép. Vậy, sẽ có một đường cái cho dân sót của Ngài, là những kẻ sót lại bởi A-si-ri, cũng như đã có một đường cái cho Y-sơ-ra-ên trong ngày họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô vậy.

Ê-sai 42:1-8: Nầy, đây tớ Ta đây, là kẻ Ta nâng đỡ; là kẻ Ta chọn lựa, là kẻ mà linh hồn Ta lấy làm đẹp lòng. Ta đã đặt Thần Ta trên người, người sẽ tỏ ra sự công bình cho các dân ngoại. Người sẽ chẳng kêu la, chẳng lên tiếng, chẳng để ngoài đường phớt nghe tiếng mình. Người sẽ chẳng bẻ cây sậy đã giập, và chẳng dục tim đèn còn hơi cháy. Người sẽ lấy lễ thật mà tỏ ra sự công bình. Người chẳng mòn môi, chẳng ngã lòng, cho đến chừng nào lập xong sự công bình trên đất; các cù lao sẽ trông đợi luật pháp người. Giê-hô-va Đức Chúa Trời, là Đấng đã dựng nên các tầng trời và giương ra, đã trải đất với mọi sự ra bởi nó, đã ban hơi sống cho dân ở trên nó, và thần linh cho mọi loài đi trên nó, có phán như vậy: Ta, Đức Giê-hô-va, đã kêu gọi người trong sự công bình; Ta sẽ nắm tay người và giữ lấy người. Ta sẽ phó người làm giao ước của dân này, làm sự sáng cho các dân ngoại, để mở mắt kẻ mù, làm cho kẻ tù ra khỏi khám, kẻ ngồi trong tối tăm ra khỏi ngục. Ta là Đức Giê-hô-va; ấy là Danh Ta. Ta chẳng nhường sự vinh hiển Ta cho một đấng nào khác, cũng không nhường sự tôn trọng Ta cho những tượng chạm!

Đức Chúa Jêsus Christ đã mạng lệnh cho các môn đồ của Ngài phải chờ cho đến khi được mặc lấy quyền phép của Đức Thánh-Linh, bấy giờ họ mới được phép đi ra rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời.

Lu-ca 24:44-53: **Đoạn, Ngài phán rằng:** Ấy đó là điều mà khi Ta còn ở với các người, Ta bảo các người rằng mọi sự đã chép về Ta trong luật pháp Môi-se, các sách tiên tri, cùng các Thi Thiên phải được ứng nghiệm. Bấy giờ Ngài mở trí cho môn đồ được hiểu Kinh Thánh. Ngài phán: Có lời chép rằng Đấng Christ phải chịu đau đớn dường ấy, ngày thứ ba sẽ từ kẻ chết sống lại, và người ta sẽ nhân Danh Ngài mà rao giảng cho dân các nước sự ăn năn để được tha tội, bắt đầu từ thành Giê-ru-sa-lem. Các người làm chứng về mọi việc đó; Ta đây sẽ ban cho các người điều Cha Ta đã hứa, còn về phần các người, hãy đợi trong thành cho đến khi được mặc lấy quyền phép từ trên cao. Kế đó, Ngài đem môn đồ đi đến nơi xung quanh làng Bê-tha-ni, giơ tay lên mà ban phước cho. Đang khi ban phước, Ngài lìa môn đồ mà được đem lên trời. Môn đồ thờ lạy Ngài rồi trở về thành Giê-ru-sa-lem, mừng rỡ lắm. Môn đồ cứ ở trong đền thờ luôn, ngợi khen Đức Chúa Trời.

Đức Thánh-Linh đã tỏ cho chúng ta biết ý nghĩa mầu nhiệm của những sự mà chính Ngài đã làm cho Gia-cốp và bây giờ chúng ta cùng trở lại với thời kỳ của Gia-cốp, khi Ra-chên và Lê-a trả lời Gia-cốp về bảy chiên mà Gia-cốp đã có, qua việc người chăn bảy chiên cho La-ban mà được.

Sáng thế ký 31:14-16: **Ra-chên và Lê-a đáp cùng người mà rằng:** Chúng tôi còn một phần chi hay là cơ nghiệp chi nơi nhà cha chúng tôi chẳng? Vì người đã gả bán chúng tôi và ăn xài hết tiền bạc bán nữa,

há người chẳng đãi chúng tôi như người đứng ư? Các tài vật mà Đức Chúa Trời đoạt nơi tay cha chúng tôi tức là của chúng tôi và của con cái chúng tôi. Vậy bây giờ, chàng hãy làm theo mọi Lời Đức Chúa Trời đã phán dạy.

Bản King James version chép: ¹⁴And Rachel^{H7354} and Leah^{H3812} answered^{H6030} and said^{H559} unto him, Is there yet^{H5750} any portion^{H2506} or inheritance^{H5159} for us in our father's^{H1} house^{H1004}? ¹⁵Are we not counted^{H2803} of him strangers^{H5237}? for he hath sold^{H4376} us, and hath quite devoured^{H398} also^{H1571} our money^{H3701}. ¹⁶For all^{H3605} the riches^{H6239} which^{H834} God^{H430} hath taken^{H5337} from our father^{H1}, that is ours, and our children's^{H1121}: now^{H6258} then, whatsoever^{H3605-H834} God^{H430} hath said^{H559} unto thee, do^{H6213}.

Chữ **đáp** - answered^{H6030} chép trong câu 14 trên, đó là chữ עָנָה - 'ânâh, số 6030 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *chú ý tới, để ý đến, tỏ ra, xác nhận, đáp lại*;

Chữ **mà rằng** - said^{H559} chép trong câu 14 trên, đó là chữ אָמַר - 'amar, số 559 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *nói, trả lời, chỉ định, ao ước, mong muốn, thách thức, cân nhắc, lời hứa, đàm luận, bảo cho, nói chuyên, công bố, yêu cầu*;

Để chúng ta có thể hiểu cách đầy đủ và chính xác câu trả lời của Ra-chên và Lê-a với Gia-cốp, chúng ta cần phải để ý tới từng chữ đã được chép về các câu nói của Ra-chên và Lê-a, vì chúng ta được biết Ra-chên là bóng về Luật pháp văn tự của Đức Chúa Trời, còn Lê-a là bóng về Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, tức là Lẽ thật của Lời Đức Chúa Trời.

Lời Chúa không chép riêng về Ra-chên hay là Lê-a, nhưng chép là chúng tôi, là điều hiếm khi cả hai người có cùng một câu trả lời, nhưng vì cả Ra-chên và Lê-a đều ra từ La-ban (là người hình bóng về Đức Thánh-Linh) mà Lê-a và Ra-chên là bóng về Lời Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, mà Gia-cốp là bóng.

Nghe như là câu trả lời của Ra-chên và Lê-a, nhưng thật sự đây là một câu hỏi ngược lại Gia-cốp: **“Chúng tôi còn một phần chi hay là cơ nghiệp chi nơi nhà cha chúng tôi chẳng?”** “Is there yet^{H5750} any portion^{H2506} or inheritance^{H5159} for us in our father's^{H1} house^{H1004}?”

Theo cách hành văn tiếng Việt thì chữ **còn** sẽ liên đới với chữ **chẳng** trong một câu, nhưng trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, được dịch theo tiếng Anh (English) thì câu hỏi lại được đặt ở đầu câu: **Is there yet^{H5750} any?**

Chữ yet^{H5750} là *phó từ* được dùng trong câu này có tác dụng hỏi ngược lại Gia-cốp rằng, *liệu chàng có thấy chúng tôi có được hưởng bất kỳ một tài sản nào, hay là cơ nghiệp gì nơi nhà cha của chúng tôi chẳng?*

Chữ **phần chi** - any portion^{H2506} chép trong câu 14 trên, đó là chữ חֵלֶק - chêleq, số 2506 ra từ chữ חָלַק - châla, số 2505 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *của hồi môn, phần được chia cho, cũng có phần với, sự giải quyết, sự dàn xếp, sự làm cho ổn thỏa, sự phân phát cho, sự phân chia, sự đối đãi, sự sắp xếp*;

Chữ **cơ nghiệp** - inheritance^{H5159} chép trong câu 14 trên, đó là chữ נַחֲלָה - nachălâh, số 5159 ra từ chữ נָחַל - nâchal, số 5157 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự được thừa kế, sự chiếm giữ, bất động sản truyền lại, gia sản, di sản truyền lại*,

Chữ **nhà** - house^{H1004} chép trong câu 14 trên, đó là chữ בַּיִת - bayith, số 1004 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *nhà ở, gia đình, nơi chốn, để xây dựng, để thiết lập, để bắt đầu xây dựng, để sanh sản con cái, để tạo dựng, để sửa chữa*,

Sáng thế ký 31:15 chép: **Vì người đã gả bán chúng tôi và ăn xài hết tiền bạc bán nữa, há người chẳng đãi chúng tôi như người đứng ư?**

Bản King James version chép: ¹⁵Are we not counted^{H2803} of him strangers^{H5237}? for he hath sold^{H4376} us, and hath quite devoured^{H398} also^{H1571} our money^{H3701}.

Bản tiếng Việt đã dịch phần cuối của câu thành phần đầu của câu, khiến người ta có thể hiểu sai ý nghĩa của câu này.

Theo thứ tự của tiếng Hê-bơ-rơ, trong văn tự thì câu 15 này phải dịch là: **Chẳng phải là người (La-ban) đã chẳng coi chúng tôi như là người ngoại ư? Vì người (La-ban) đã bán chúng tôi và cũng đã tiêu hết số tiền (đã bán) chúng tôi.**

Chữ **đãi** (coi như) - counted^{H2803} chép trong câu 15 trên, đó là chữ חָשַׁב - chashab, số 2803 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *cho rằng, coi như, nghĩ rằng, đánh giá, nhìn nhận, chủ định, chủ tâm, tính toán*;

Chữ **người dưng (người ngoại) - strangers**^{H5237} chép trong câu 15 trên, đó là chữ נֹכְרִי - **nokriy**, số 5237 ra từ chữ נֶכֶר - **neker**, số 5235, ra từ chữ נָכַר - **nakar**, số 5234 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người xa lạ, không quen biết; sự nhìn nhận, sự nhận ra, để được chấp nhận, sự công nhận, sự tôn trọng, sự được lưu tâm tới, để phân biệt được, sự quan tâm đến, sự tuân theo, sự chú ý gìn giữ, sự tuân theo luật pháp, được công nhận như ngày xưa, được thừa nhận trong sự tôn trọng, được trở nên quen biết,*

Trong ý nghĩa của chữ **người dưng - strangers**^{H5237} này, bao gồm ý nghĩa gốc và ý nghĩa ngọn.

Theo **văn tự** của ngôn ngữ, là ý nghĩa ngọn (của cây) có nghĩa là: *coi như người xa lạ, không quen biết;*

Nhưng theo ý nghĩa gốc, tức là theo **Lẽ thật** thì tác dụng của việc coi như *người xa lạ, không quen biết* này sẽ khiến cho những người nào được sở hữu Ra-chên và Lê-a (vốn bị coi như là *người xa lạ, không quen biết*) lại trở thành người *được nhìn nhận, được nhận ra, được chấp nhận, được công nhận, được tôn trọng, được lưu tâm tới, được quan tâm đến, được chú ý gìn giữ, được tuân theo luật pháp, được công nhận như ngày xưa, được thừa nhận trong sự tôn trọng, được trở nên quen biết,* (Ra-chên và Lê-a là bóng về Lời Đức Chúa Trời)

Sáng thế ký 31:16: Các tài vật mà Đức Chúa Trời đoạt nơi tay cha chúng tôi tức là của chúng tôi và của con cái chúng tôi. Vậy bây giờ, chàng hãy làm theo mọi lời Đức Chúa Trời đã phán dạy.

Bản King James version chép: ¹⁶For all^{H3605} the riches^{H6239} which^{H834} God^{H430} hath taken^{H5337} from our father^{H1}, that is ours, and our children's^{H1121}: now^{H6258} then, whatsoever^{H3605-H834} God^{H430} hath said^{H559} unto thee, do^{H6213}.

Theo ý nghĩa của văn tự thì câu 16 này chúng ta có thể hiểu là: *Vì hết thấy sự giàu có mà Đức Chúa Trời đã lấy khỏi tay cha của chúng tôi, đó là thuộc về chúng tôi và của con cái của chúng tôi: vậy bây giờ, hãy điều chi mà Đức Chúa Trời đã phán bảo chàng, hãy làm theo.*

Trước khi chúng ta ghép lại toàn bộ ba câu 14, 15 và 16 lại làm một, chúng ta cần trở lại với ý nghĩa của Ra-chên và Lê-a, là hai con gái của La-ban.

Sáng thế ký 29:16: Vả, La-ban có hai con gái, con lớn tên là Lê-a; con nhỏ tên là Ra-chên.

Bản King James version chép: ¹⁶And Laban^{H3837} had two^{H8147} daughters^{H1323}: the name^{H8034} of the elder^{H1419} was Leah^{H3812}, and the name^{H8034} of the younger^{H6996} was Rachel^{H7354}.

Chữ **con lớn - the elder**^{H1419} chép trong Sáng thế ký 29 câu 16 trên, đó là chữ גְּדוּלָה - **gadowl**, số 1419 ra từ chữ גָּדַל - **gadal**, số 1431 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *rất lớn, vĩ đại, rộng rãi, đầy đủ chi tiết, tầm cỡ lớn cả về số lượng và tầm quan trọng, sự phát triển, sự cao quý, quyền thế, quyền lực, sự xuất sắc, sự lỗi lạc, sự đặc biệt; khiến cho được trở nên rất quan trọng, khiến cho được thăng chức, khiến cho được đề bạt, khiến cho được trở nên rất mạnh, khiến cho được quyền thế lớn; khiến cho được ngợi khen, khiến cho làm được những việc lớn; khiến cho được nuôi dưỡng, khiến cho được phát triển, khiến sanh ra bông trái;*

Chữ **con nhỏ - the younger**^{H6996} chép trong Sáng thế ký 29 câu 16 trên, đó là chữ יָטִיב - **qatan**, số 6996 ra từ chữ יָטַב - **quwt**, số 6962 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *trẻ, non, nhỏ bé; không quan trọng, không đáng kể; nhỏ hơn, bé hơn, kém giá trị hơn; gây đau buồn, làm đau lòng; tự ghét bản thân mình;*

La-ban là người hình bóng về Đức Thánh-Linh, trong Giao-ước Cũ dân Y-sơ-ra-ên xưng Danh Ngài là Thần của Đức Giê-Hô-Va và chính Ngài là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời toàn năng, như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán về Lẽ thật này: **“Đức Chúa Trời là Thần, nên ai thờ lạy Ngài thì phải lấy tâm thần và lẽ thật mà thờ lạy.”** (Giăng 4:14)

Bản King James version chép: ²⁴God^{G2316} is a Spirit^{G4151}: and they that worship^{G4352} him must^{G1163} worship^{G4352} him in spirit^{G4151} and in truth^{G225}.

Chữ **Thần - a Spirit**^{G4151} chép trong câu 24 trên, đó là chữ πνεῦμα - **pneuma**, số 4151 ra từ chữ πνεῦμα - **pneo**, số 4154 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Gió, luồng gió, hơi, hơi thở, nguồn sự sống, Thần Linh;*

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán về Đức Chúa Trời với Đức Thánh-Linh cùng với Ngài là một, như sau:

Giăng 17:1-3: Đức Chúa Jêsus phán như vậy, đoạn, ngược mắt lên trời mà rằng: Thưa Cha, giờ đã đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm vinh hiển Cha, và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con. Vả,

sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jêsus Christ, là Đấng Cha đã sai đến.

Bản King James version chép: ¹These^{G5023} words spake^{G2980} Jesus^{G2424}, and lifted^{G1869} up his eyes^{G3788} to heaven^{G3772}, and said^{G2036}, Father^{G3962}, the hour^{G5610} is come^{G2064}; glorify^{G1392} thy Son^{G5207}, that thy Son^{G5207} also^{G2532} may glorify^{G1392} thee: ²As thou hast given^{G1325} him power^{G1849} over all^{G3956} flesh^{G4561}, that he should give^{G1325} eternal^{G166} life^{G2222} to as many as thou hast given^{G1325} him. ³And this^{G3778} is life^{G2222} eternal^{G166}, that they might know^{G1097} thee the only^{G3441} true^{G228} God^{G2316}, and Jesus^{G2424} Christ^{G5547}, whom^{G3739} thou hast sent^{G649}.

Chữ Đức Chúa Trời - God^{G2316} chép trong câu 3 trên, đó là chữ ΘΕΟΣ - theos, số 2316 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Thần Linh, Thần Linh tối cao, Đức Chúa Trời.*

Chữ đã sai đến - hast sent^{G649} chép trong câu 3 trên, đó là chữ ἈΠΟΣΤΕΛΛΩ - apostello, số 649 ra từ chữ ἈΠÓ - apo, số 575 và chữ ΘΕΟΣ - theos, số 2316 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *để riêng ra, sai đi, gửi đi, biệt riêng ra, sự tách ra, sự chia rẽ, sự hoàn thành,*

Đức Chúa Jêsus Christ là Lời của Đức Chúa Trời và Ngài là hiện thân của Đức Chúa Trời, Đấng mà loài người không thể thấy được, vì Ngài là cực đại, như muôn vật ở trong biển không thể thấy được biển, nhưng biển thì luôn có trong muôn vật thuộc về biển vậy. Hết thủy muôn vật ở trong vũ trụ này, từ thiên đàng đến khoảng không bao là đều ở trong Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời là Thần Linh, Ngài ở trong muôn vật và muôn vật ở trong Ngài. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dùng Lời của Ngài (được gọi là Con kế tự Ngài) để tạo nên muôn vật, ban sự sống cho muôn vật, duy trì và cai trị muôn vật, như Lời Chúa đã chép:

Cô-lô-se 1:15-20: **Ấy chính Ngài là hình ảnh của Đức Chúa Trời không thấy được, là Đấng sanh ra đầu hết thấy mọi vật dựng nên. Vì muôn vật đã được dựng nên trong Ngài, bất luận trên trời, dưới đất, vật thấy được, vật không thấy được, hoặc ngôi vua, hoặc quyền cai trị, hoặc chấp chánh, hoặc cầm quyền, đều là bởi Ngài và vì Ngài mà được dựng nên cả. Ngài có trước muôn vật, và muôn vật đứng vững trong Ngài. Ấy cũng chính Ngài là đầu của thân thể, tức là đầu Hội thánh. Ngài là ban đầu sanh trước nhất từ trong những kẻ chết, hầu cho trong mọi vật, Ngài đứng đầu hàng. Vì chúng Đức Chúa Trời đã vui lòng khiến mọi sự đầy dẫy của mình chứa trong Ngài, và bởi huyết Ngài trên thập tự giá, thì đã làm nên hòa bình, khiến muôn vật dưới đất trên trời đều nhờ Ngài mà hòa thuận cùng chính mình Đức Chúa Trời.**

Đức Thánh-Linh đã tỏ cho chúng ta biết ý nghĩa mầu nhiệm về công việc của Ngài, khi Ngài dùng Lời của Ngài để tạo nên muôn vật trong thiên đàng, là nơi có sự sống vĩnh hằng trong Đức Chúa Trời và Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán ra để tạo nên muôn vật có sự sống vĩnh hằng nơi thiên đàng đó, được Lời Chúa gọi là **con lớn của La-ban** và Lời đó được gọi là Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống.

Chữ **con lớn - the elder**^{H1419} chép trong Sáng thế ký 29 câu 16 trên, đó là chữ גָּדוֹל - gadowl, số 1419 ra từ chữ גָּדַל - gadal, số 1431 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *rất lớn, vĩ đại, rộng rãi, đầy đủ chi tiết, tâm cỡ lớn cả về số lượng và tầm quan trọng, sự phát triển, sự cao quý, quyền thế, quyền lực, sự xuất sắc, sự lỗi lạc, sự đặc biệt; khiến cho được trở nên rất quan trọng, khiến cho được thăng chức, khiến cho được đề bạt, khiến cho được trở nên rất mạnh, khiến cho được quyền thế lớn; khiến cho được ngợi khen, khiến cho làm được những việc lớn; khiến cho được nuôi dưỡng, khiến cho được phát triển, khiến sanh ra bông trái;*

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên loài người trên đất này trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh của Ngài, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Lẽ thật để tạo nên loài người theo ảnh tượng của Ngài, nghĩa là theo tiêu chuẩn của sự công bình và sự thánh sạch của Lẽ thật. Còn các tạo vật được Đức Giê-Hô-Va tạo nên bằng bụi đất cùng các mạng lệnh và các điều răn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người xác thịt phải vâng phục và tuân theo đó, được Lời Chúa gọi là **con nhỏ của La-ban**, đó là Đức Chúa Trời đã dùng ngôn ngữ của loài người xác thịt có thể hiểu được công việc của Ngài.

Chữ **con nhỏ - the younger**^{H6996} chép trong Sáng thế ký 29 câu 16 trên, đó là chữ קָטָן - qatan, số 6996 ra từ chữ קָטַן - quwt, số 6962 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *trẻ, non, nhỏ bé; không quan trọng, không đáng kể; nhỏ hơn, bé hơn, kém giá trị hơn; gây đau buồn, làm đau lòng; tự ghét bản thân mình;*

Một khi Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã phán, thì Lời của Ngài liền được tách ra khỏi Ngài và được gọi là sự sai đi, như Đức Chúa Jêsus đã phán rằng Ngài (Lời Đức Chúa Trời) được Đức Chúa Trời sai đến thế gian này, để làm trọn công việc mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã định.

Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên mọi sự trong sự mưu luận của Ngài, ấy là Ngài tìm một dòng dõi thánh, là dòng dõi đã được tạo nên bằng hơi thở của Ngài, nghĩa là được tạo nên bằng Thần của Ngài, hầu cho dòng dõi đó sẽ nhờ sự khôn ngoan và sự thông sáng của Đức Chúa Trời mà thi hành công việc quản trị đất, như Lời Chúa có chép:

Xuất Ê-díp-tô Ký 31:1-11: Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se nữa rằng: Này, Ta đã kêu tên Bết-sa-lê-ên, con trai của U-ri, cháu của Hu-rơ, trong chi phái Giu-đa. Ta đã làm cho người đầy dẫy Thần của Đức Chúa Trời, sự khôn ngoan, sự thông sáng, và sự hiểu biết để làm mọi thứ nghề thợ, đặt bày ra và chế tạo đồ vàng, bạc và đồng, đặt khắc và khảm ngọc, đeo gỗ và làm được mọi thứ nghề thợ. Đây, Ta lại cho một người phụ việc, tên là Ô-hô-li-áp, con trai của A-hi-sa-mạc, trong chi phái Đan. Ta cũng đã ban sự thông minh cho mọi người tài năng, hầu cho họ làm các việc Ta đã phán dặn người, là hội mạc, hòm bảng chứng, nắp thi ân ở trên hòm, cùng đồ dùng trong hội mạc; bàn thờ cùng đồ phụ tùng, chân đèn bằng vàng ròng và đồ phụ tùng, bàn thờ xông hương, bàn thờ dâng của lễ thiêu cùng đồ phụ tùng, cái thùng và chân thùng; áo lễ, áo thánh cho A-rôn thầy tế lễ cả, và bộ áo cho các con trai người, đặt làm chức tế lễ; dầu xức, và hương thơm của nơi thánh. Các người đó phải làm hết thủy theo Lời Ta đã phán dặn người.

Gióp 32:8: Nhưng có thần linh ở trong loài người, và hơi thở của Đấng Toàn năng cho chúng sự khôn sáng.

Gióp 33:4: Thần Đức Chúa Trời đã sáng tạo tôi, hơi thở của Đấng Toàn năng ban cho tôi sự sống.

Trong bài chúng ta học hôm nay, chúng ta có thể thấy sự khác biệt, khi Lời Chúa đã không tách Ra-chên và Lê-a riêng ra để hai người đó nói chuyện riêng với Gia-cốp, mà là cả hai cùng một ý khi nói với Gia-cốp.

Sáng thế ký 31:14-16: Ra-chên và Lê-a đáp cùng người mà rằng: Chúng tôi còn một phần chi hay là cơ nghiệp chi nơi nhà cha chúng tôi chẳng? Vì người đã gả bán chúng tôi và ăn xài hết tiền bạc bán nữa, há người chẳng đãi chúng tôi như người đứng ư? Các tài vật mà Đức Chúa Trời đoạt nơi tay cha chúng tôi tức là của chúng tôi và của con cái chúng tôi. Vậy bây giờ, chàng hãy làm theo mọi lời Đức Chúa Trời đã phán dạy.

Nếu loài người xác thịt nhìn vào các lời văn tự trên, người ta sẽ không có thể tin rằng, đây là công việc của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời, Đấng mà sự Khôn Ngoan và sự Mưu Luận của Ngài là không thể dò và người ta có thể nghi ngờ tính xác thực của những sự đã được chép trong Kinh-Thánh, cùng nghi ngờ giá trị của các Lời được chép trong Kinh-Thánh. Nhưng Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã làm điều này, vì Ngài biết các tạo vật của Ngài và Ngài biết rõ người nào (tâm linh) vẫn còn nhớ đến Ngài, kính sợ Ngài và yêu mến Ngài, và Ngài sẽ gọi những người đó trong kỳ đã định theo sự biết trước của Ngài và những người đó sẽ hiểu Lời của Ngài.

Ra-chên và Lê-a là hai con gái của La-ban, là người hình bóng về Đức Thánh-Linh, và theo sự mầu nhiệm thì Lê-a là bóng về Lẽ thật, còn Ra-chên là bóng về Luật pháp văn tự. Cả hai con gái của La-ban đều được gả cho Gia-cốp, là người hình bóng cho hết thảy những người tin Chúa muốn được hưởng quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời và được làm kẻ được đồng kế tự với Đấng Christ, sẽ được sở hữu Lời Đức Chúa Trời.

Nếu theo văn tự mà người ta cho rằng đây là một công việc mà Gia-cốp đã phải trả giá cho được sở hữu hai con gái của La-ban làm vợ mình và người ta có thể nghĩ rằng, La-ban đã tận dụng sức lực của Gia-cốp để có được những bầy chiên cho mình và như vậy, cũng là sự công bình mà người ta phải làm cho được hưởng những sự mình muốn.

Thế nhưng Lời của Đức Chúa Trời là thần linh và sự sống, nên khi chúng ta nhìn vào Lời Chúa được chép trong Kinh-Thánh, chúng ta không được phép sử dụng trí khôn của xác thịt mình mà đoán định, vì chính các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã phạm sai lầm khi họ dùng trí khôn của xác thịt mình để thi hành chức vụ và họ đã thất bại và dân Y-sơ-ra-ên trong xác thịt cũng vậy, khi họ không tin vào các Lời mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã phán và họ đã không thờ phượng Ngài theo mạng lệnh của Ngài, vì thế cho nên tâm linh của họ vẫn phải ngồi trong bóng của sự chết và ma quỷ đã sử dụng thân thể xác thịt của họ thành đồ dùng cho sự

gian ác, để giết Đức Chúa Jê-sus Christ.

Sứ đồ Phao-lô, khi còn là Sau-lô, một người Pha-ri-si, đã dùng trí khôn của xác thịt mình để hầu việc Đức Chúa Trời, nên ông đã bị ma quỷ lừa dối, khiến ông trở thành kẻ chống phá Hội-Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ, mà ông cứ tưởng rằng mình đang hầu việc Đức Chúa Trời. Cho đến khi ông được Đức Thánh-Linh giải cứu ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết và cho ông được thấy Chúa, thì bấy giờ ông mới thật sự hiểu được chân giá trị của Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh:

Ga-la-ti 1:11-24: **Hỡi anh em, tôi nói cho anh em rằng, Tin Lành mà tôi đã truyền, chẳng phải đến từ loài người đâu; vì tôi không nhận và cũng không học Tin Lành đó với một người nào, nhưng đã nhận lấy bởi sự tỏ ra của Đức Chúa Jê-sus Christ. Và, anh em đã nghe lúc trước tôi theo giáo Giu-đa, cách cư xử của tôi là thế nào, tôi bắt bớ và phá tán Hội thánh của Đức Chúa Trời quá chừng; tôi tấn tới trong giáo Giu-đa hơn nhiều người cùng tuổi cùng nước với tôi, tôi là người sốt sắng quá đỗi về cựu truyền của tổ phụ tôi. Nhưng khi Đức Chúa Trời, là Đấng đã để riêng tôi ra từ lúc còn trong lòng mẹ, và lấy ân điển gọi tôi, vui lòng bày tỏ Con của Ngài ra trong tôi, hầu cho tôi rao truyền Con đó ra trong người ngoại đạo, thì lập tức tôi chẳng bàn với thịt và máu. Tôi cũng không lên thành Giê-ru-sa-lem, đến cùng những người đã làm sứ đồ trước tôi, song tôi đi qua xứ A-ra-bi; sau rồi trở về thành Đa-mách. Kế đó, mãn ba năm, tôi lên thành Giê-ru-sa-lem, đặng làm quen với Sê-pha, và tôi ở với người mười lăm ngày; nhưng tôi không thấy một sứ đồ nào khác, trừ ra Gia-cơ là anh em của Chúa. Thật, trước mặt Đức Chúa Trời, tôi quyết rằng điều tôi viết cho anh em đây chẳng phải là điều dối. Sau lại, tôi đi qua các miền thuộc xứ Sy-ri và xứ Si-li-si, bấy giờ tôi còn là kẻ lạ mặt trong các Hội thánh tại xứ Giu-đê, là các hội ở trong Đấng Christ, chỉ các hội đó có nghe rằng: Người đã bắt bớ chúng ta ngày trước, nay đang truyền đạo mà lúc bấy giờ người cố sức phá. Vậy thì, các hội đó vì cố tôi khen ngợi Đức Chúa Trời.**

Chúng ta cũng giống như sứ đồ Phao-lô vậy và bây giờ chúng ta cũng sẽ nhờ Đức Thánh-Linh mà được hiểu những sự mâu nhiệm qua các lời nói của Ra-chên và Lê-a, đã được chép trong Kinh-Thánh: **“Ra-chên và Lê-a đáp cùng người mà rằng: Chúng tôi còn một phần chi hay là cơ nghiệp chi nơi nhà cha chúng tôi chẳng? Vì người đã gả bán chúng tôi và ăn xài hết tiền bạc bán nữa, há người chẳng đãi chúng tôi như người đứng ư? Các tài vật mà Đức Chúa Trời đoạt nơi tay cha chúng tôi tức là của chúng tôi và của con cái chúng tôi. Vậy bây giờ, chàng hãy làm theo mọi lời Đức Chúa Trời đã phán dạy.”**

Ra-chên và Lê-a là bóng về Lời của Đức Chúa Trời (mà Lê-a là bóng về Lẽ thật, còn Ra-chên là bóng về Luật pháp văn tự trong Kinh-Thánh) khi họ đã được gả cho Gia-cốp, có nghĩa là họ đã được tách ra khỏi La-ban, mà ý nghĩa của câu: **Chúng tôi còn một phần chi hay là cơ nghiệp chi nơi nhà cha chúng tôi chẳng?**

Câu Ra-chên và Lê-a nói rằng: **Vì người đã gả bán chúng tôi và ăn xài hết tiền bạc bán nữa, há người chẳng đãi chúng tôi như người đứng ư?** Đây là một sự mâu nhiệm, vì cả Ra-chên và Lê-a được chép trong phân đoạn này đã không được tách rời ra làm hai người, nhưng chỉ nói về một mà thôi, đó là bóng về việc Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã sai Con một Ngài, là Đức Chúa Jê-sus Christ (Danh Ngài được xưng là Lời Đức Chúa Trời), đến thế gian này, ấy là Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã ban Con một Ngài cho thế gian này, mà người ta có thể **“mua”** Con một của Đức Chúa Trời mà không phải trả tiền, như Lời Chúa có chép:

Ê-sai 55:1-13: **Hỡi những kẻ nào khát, hãy đến suối nước! Và người nào không có tiền bạc, hãy đến, mua mà ăn! Hãy đến, mua rượu và sữa mà không cần tiền, không đòi giá. Sao các người trả tiền để mua đồ không phải là bánh? Sao các người đem công lao mình đổi lấy vật chẳng làm cho no? Hãy chăm chỉ nghe Ta, hãy ăn của ngon, và cho linh hồn các người vui thích trong của béo. Hãy nghiêng tai, và đến cùng Ta; hãy nghe Ta, thì linh hồn các người được sống. Ta sẽ lập với các người một giao ước đời đời, tức là sự nhân từ chắc thật đã hứa cùng Đa-vít. Nay, Ta đã lập người lên làm chứng kiến cho các nước, làm quan trưởng và quan tướng cho muôn dân. Nay, người sẽ kêu gọi nước mà người chưa hề biết, và nước chưa hề biết người sẽ chạy đến cùng người, vì cố Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, là Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, là Đấng đã làm vinh hiển người. Hãy tìm kiếm Đức Giê-hô-va đang khi mình gặp được; hãy kêu cầu đang khi Ngài ở gần! Kẻ ác khá bỏ đường mình, người bất nghĩa khá bỏ các ý tưởng; hãy trở lại cùng Đức Giê-hô-va, Ngài sẽ thương xót cho, hãy đến cùng Đức Chúa Trời chúng ta, vì Ngài tha thứ dồi dào. Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng Ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối các người chẳng phải đường lối Ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối Ta cao hơn đường lối các người, ý**

tưởng Ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu. Và, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì Lời nói của Ta cũng vậy, đã ra từ miệng Ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều Ta muốn, thuận lợi công việc Ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai gộc; điều đó sẽ làm cho biết Danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.

Khi cả Ra-chên và Lê-a (đều là một trong Đức Chúa Jêsus Christ, nghĩa là trong Đức Chúa Jêsus Christ có cả Lẽ thật và Luật pháp văn tự) nói với Gia-cốp rằng: **Vì người (La-ban) đã gả bán chúng tôi và ăn xài hết tiền bạc bán nữa, há người (La-ban) chẳng đãi chúng tôi như người đứng ư?**

Chữ **ăn** - devoured^{H398} trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ אָכַל - 'akal, số 398, có nghĩa là: *ăn, nuốt, thiêu đốt, tiêu thụ, sử dụng, nhìn chòng chọc như nuốt lấy*; Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Lời của Ngài cho loài người, ấy là để loài người sử dụng Lời Đức Chúa Trời thành lời cho sự sống mình mỗi ngày, qua việc nhìn, đọc, nói, công bố và tuân theo, mà được phục hồi sự sống mình, như chúng ta đã đọc Lời Chúa trong Ê-sai đoạn 55 trên.

Còn chữ **tiền bạc** - money^{H3701} chép trong câu 15 trên, đó là chữ קֶסֶף - keseph, số 3701 ra từ chữ קָסַף - kâsaph, số 3700, có nghĩa là: *bạc, giá của bạc, làm hàng rào vây quanh, làm cho tái nhợt đi, làm cho yếu ớt, làm cho biết sợ hãi, làm cho biết kính sợ, làm cho thêm khát, làm cho đau đớn, làm cho khao khát*;

Trọn nghĩa của chữ **ăn xài hết tiền bạc bán** trong Lẽ thật đó là khi Lời của Đức Chúa Trời (mà Ra-chên và Lê-a là bóng) được những người sở hữu Lời Chúa công bố, sử dụng trong cuộc sống của mình, thì quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ từng ngày, từng giờ thay đổi tâm trí, tấm lòng, những sự toan tính của tâm linh và tâm trí của xác thịt, khiến người ta biết kính sợ Đức Chúa Trời, khao khát được làm con cái Đức Chúa Trời, nhưng gồm ghiếc tội lỗi. Trong Lời của Đức Chúa Trời luôn có hai phần, là Luật pháp văn tự có tác dụng làm cho chết bản ngã xác thịt của người tin Chúa, còn Lẽ thật trong Lời Đức Chúa Trời thì khiến cho tâm linh người đó được trở nên kính sợ Đức Chúa Trời và yêu mến Lời Đức Chúa Trời và khao khát được hầu việc Đức Chúa Trời bằng tâm thần và bằng Lẽ thật. Đó là quyền phép của Tin-Lành Nước Đức Chúa Trời tác động, thay đổi cuộc sống của người tin Chúa, như Lời Chúa có chép: **“Nhưng anh em là dòng giống được lựa chọn, là chức thầy tế lễ nhà vua, là dân thánh là dân thuộc về Đức Chúa Trời, hầu cho anh em rao giảng nhân đức của Đấng đã gọi anh em ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài; anh em ngày trước không phải là một dân, mà bây giờ là dân Đức Chúa Trời, trước không được thương xót, mà bây giờ được thương xót. Hỡi kẻ rất yêu dấu, anh em như người ở trọ, kẻ đi đường, tôi khuyên phải kiêng những điều xác thịt ưa thích, là điều chống trả với linh hồn. phải ăn ở ngay lành giữa dân ngoại, hầu cho họ là kẻ vẫn gièm chê anh em như người gian ác, đã thấy việc lành anh em, thì đến ngày Chúa thăm viếng, họ ngợi khen Đức Chúa Trời.”** (1 Phi-e-rơ 2:9-12)

Chúng ta thấy Lời Chúa chép về việc Ra-chên và Lê-a nói rằng: **“há người chẳng đãi chúng tôi như người đứng ư?”** Đây là lời tri thức báo trước về sự Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ sai Con một của Ngài xuống thế gian này, để cứu chuộc loài người và khi Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này, Đức Chúa Jêsus đã mang lấy hình tội tử chứ không phải với tư cách Con kế tự Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép về Ngài:

Phi-líp 2:5-11: **Hãy có đồng một tâm tình như Đấng Christ đã có, Ngài vốn có hình Đức Chúa Trời, song chẳng coi sự bình đẳng mình với Đức Chúa Trời là sự nên nắm giữ; chính Ngài đã tự bỏ mình đi, lấy hình tội tử và trở nên giống như loài người; Ngài đã hiện ra như một người, tự hạ mình xuống, vâng phục cho đến chết, thậm chí chết trên cây thập tự. Cũng vì đó nên Đức Chúa Trời đã đem Ngài lên rất cao, và ban cho Ngài Danh trên hết mọi danh, hầu cho nghe đến Danh Đức Chúa Jêsus, mọi đầu gối trên trời, dưới đất, bên dưới đất, thảy đều quỳ xuống, và mọi lưỡi thảy đều xưng Jêsus Christ là Chúa, mà tôn vinh Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha.**

Tại trên thập tự giá, trong cơn rất đau thương, Đức Chúa Jêsus Christ đã kêu cầu Đức Chúa Trời, ứng nghiệm lời tiên tri được chép trong Thi-Thiên 22:

Thi-Thiên 22:1-8: **Đức Chúa Trời tôi ôi! Đức Chúa Trời tôi ôi! sao Ngài lìa bỏ tôi? Nhân sao Ngài đứng xa, không giúp đỡ tôi, và chẳng nghe lời rên siết tôi? Đức Chúa Trời tôi ôi! tôi kêu cầu ban ngày, nhưng Chúa chẳng đáp lại; Ban đêm cũng vậy, song tôi nào có được an nghỉ đâu, còn Chúa là thánh, Ngài là**

Đáng ngờ giữa sự khen ngợi của Y-sơ-ra-ên. Tổ phụ chúng tôi nhờ cậy nơi Chúa, họ nhờ cậy Chúa bèn giải cứu cho. Họ kêu cầu cùng Chúa, và được giải cứu; Họ nhờ cậy nơi Chúa, không bị hổ thẹn. Nhưng tôi là một con trùng, chớ chẳng phải người đâu, là điều ô nhục của loài người, và vật khinh rẻ của dân sự. Hễ kẻ nào thấy tôi đều nhạo cười tôi. Trề môi, lắc đầu, mà rằng: Người phò thác mình cho Đức Giê-hô-va, Ngài khá giải cứu người; Ngài khá giải cứu người, vì Ngài yêu mến người!

Ma-thi-ơ 27:35-46: Họ đã đóng đinh Ngài trên cây thập tự rồi, thì bắt thăm mà chia nhau áo xống của Ngài. Rồi họ ngồi đó mà canh giữ Ngài. Phía trên đầu Ngài họ để cái bảng đề chữ chỉ về án Ngài, rằng: Người Nầy Là Jê-sus, Vua Dân Giu-đa. Cũng lúc đó, họ đóng đinh hai tên trộm cướp với Ngài, một tên ở cây thập tự bên hữu, một tên ở cây thập tự bên tả. Những kẻ đi ngang qua đó chê cười Ngài, lắc đầu, mà nói rằng: Người là kẻ phá đền thờ và dựng lại trong ba ngày, hãy cứu lấy mình đi! Nếu người là Con Đức Chúa Trời, hãy xuống khỏi cây thập tự! Các thầy tế lễ cả, các thầy thông giáo và các trưởng lão cũng nhạo Ngài rằng: Nó đã cứu kẻ khác mà cứu mình không được. Nếu phải Vua dân Y-sơ-ra-ên, bây giờ hãy xuống khỏi cây thập tự đi, thì chúng ta mới tin. Nó nhờ cậy Đức Chúa Trời; nếu Đức Chúa Trời yêu nó thì bây giờ Ngài phải giải cứu cho, vì nó đã nói rằng: Ta là Con Đức Chúa Trời. Hai tên trộm cướp bị đóng đinh trên cây thập tự với Ngài cũng nhếc móc Ngài như vậy. Từ giờ thứ sáu đến giờ thứ chín, khắp cả xứ đều tối tăm mù mịt. Ước chừng giờ thứ chín, Đức Chúa Jê-sus kêu tiếng lớn lên rằng: Ê-li, Ê-li, lam-ma sa-bách-ta-ni? nghĩa là: Đức Chúa Trời tôi ơi! Đức Chúa Trời tôi ơi! sao Ngài lìa bỏ tôi?

Khi Ra-chên và Lê-a nói với Gia-cốp rằng, La-ban đã đãi họ như người đứng, đó là bóng về lời tiên tri về Đức Chúa Jê-sus Christ - Con kế tự của Đức Chúa Trời, khi Ngài được Giê-hô-va Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha sai xuống thế gian này, để làm giá cứu chuộc loài người.

Đức Chúa Jê-sus Christ là Con kế tự Đức Chúa Trời, để ý muốn của Đức Chúa Cha được nên mà Chúa Jê-sus đã trở nên như loài người, thậm chí phải mang lấy hết thảy tội lỗi của loài người và chịu chết trên thập tự giá. Những người Giu-đa đã cho rằng, vì Chúa Jê-sus đã phạm thượng, khi Ngài nói Ngài là Con Đức Chúa Trời, nên không được Giê-hô-va Đức Chúa Trời giải cứu ra khỏi sự chết trên thập tự giá! Nhưng loài người đã không biết rằng, nhờ sự hy sinh của Đức Chúa Jê-sus Christ mà hết thảy những người nào tin đến Danh Ngài, mà được làm hoà lại với Đức Chúa Trời, như ý nghĩa của chữ **người đứng (người ngoại) - strangers**^{H5237} chép trong câu 15 trên, đó là chữ נִכְרִי - nokriy, số 5237 ra từ chữ נֶכֶר - neker, số 5235, ra từ chữ נָכַר - nakar, số 5234 của tiếng Hê-bơ-rơ, theo ý nghĩa văn tự của ngôn ngữ, được gọi là *ngọn* (của cây) là: *coi như người xa lạ, không quen biết*; Nhưng theo ý nghĩa gốc, tức là theo Lẽ thật, thì tác dụng của việc bị coi như *người xa lạ, người không quen biết* này sẽ khiến cho những người nào được tiếp nhận Đức Chúa Jê-sus Christ (mà Ra-chên và Lê-a là bóng), vốn bị coi như là *người xa lạ, người không quen biết* đó mà được trở thành người *được nhìn nhận, được nhận ra, được chấp nhận, được công nhận, được tôn trọng, được lưu tâm tới, được quan tâm đến, được chú ý gìn giữ, được tuân theo luật pháp, được công nhận như ngày xưa, được thừa nhận trong sự tôn trọng, được trở nên quen biết*, nghĩa là được làm hoà lại với Đức Chúa Trời, như Lời Chúa có chép:

Ê-phê-sô 2:11-19: Vậy, anh em, theo xác thật là người ngoại, bị những kẻ xưng mình là người chịu cắt bì trong xác thịt bởi tay người ta, gọi anh em là người không chịu cắt bì, hãy nhớ lại lúc trước, trong thuở đó, anh em không có Đấng Christ, bị ngoại quyền công dân trong Y-sơ-ra-ên, chẳng dự vào giao ước của lời hứa, ở thế gian không có sự trông cậy và không có Đức Chúa Trời. Nhưng trong Đức Chúa Jê-sus Christ, anh em là kẻ ngày trước cách xa, hiện nay đã nhờ huyết Đấng Christ mà được gần rồi. Vì, ấy chính Ngài là sự hòa hiệp của chúng ta; Ngài đã hiệp cả hai lại làm một, phá đổ bức tường ngăn cách, là sự thù nghịch đã phân rẽ ra, bởi vì Ngài đã đem thân mình mà trừ bỏ luật pháp của các điều răn chép thành điều lệ. Như vậy, khi làm cho hòa nhau, Ngài muốn lấy cả hai lập nên một người mới trong Ngài, và vì bởi thập tự giá Ngài đã làm cho sự thù nghịch tiêu diệt, nên nhờ thập tự giá đó Ngài khiến cả hai hiệp thành một thể, mà làm hòa thuận với Đức Chúa Trời. Ngài lại đã đến rao truyền sự hòa bình cho anh em là kẻ ở xa, và sự hòa bình cho kẻ ở gần. Vì ấy là nhờ Ngài mà chúng ta cả hai đều được phép đến gần Đức Chúa Cha, đồng trong một Thánh Linh. Dường ấy anh em chẳng phải là người ngoại, cũng chẳng phải là kẻ ở trọ nữa, nhưng là người đồng quốc với các thánh đồ, và là người nhà của Đức Chúa Trời.

Ra-chên và Lê-a nói rằng : “Các tài vật mà Đức Chúa Trời đoạt nơi tay cha chúng tôi tức là của chúng tôi và của con cái chúng tôi. Vậy bây giờ, chàng hãy làm theo mọi lời Đức Chúa Trời đã phán dạy.”

Bản King James version chép: ¹⁶For all^{H3605} the riches^{H6239} which^{H834} God^{H430} hath taken^{H5337} from our father^{H1}, that is ours, and our children's^{H1121}: now^{H6258} then, whatsoever^{H3605-H834} God^{H430} hath said^{H559} unto thee, do^{H6213}. (Sáng thế ký 31:16)

Câu 16 trên là lời tri thức, tỏ ra cho chúng ta, là những người được Đức Chúa Trời chọn cho được làm người hầu việc Đức Chúa Jêsus Christ, được biết những sự mâu nhiệm mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người chúng ta qua Luật pháp thánh khiết và công bình của Ngài, mà Lê-a, Ra-chên cùng các con trai mà Gia-cốp có được, thông qua sự ban cho của La-ban, là người hình bóng về Đức Thánh-Linh, đó là những sự giàu có (mà bản tiếng Việt chép là **các tài vật**) của Nước Đức Chúa Trời.

Chữ **các tài vật** - all the riches^{H6239} chép trong câu 16 trên, đó là chữ עֲשֶׂר - ‘osher, số 6239 ra từ chữ עֲשָׂר - ashar, số 6238 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự giàu có, sự giàu sang, sự phong phú; để được trở nên giàu có, làm cho được màu mỡ, làm cho tốt thêm, gia thêm sự giàu có, khiến cho được giàu có;*

Chúng ta hãy xem Lời Chúa chép gì về sự giàu có của Đức Chúa Trời, đã ban cho những người nào yêu mến Ngài và tôn cao Lời Đức Chúa Trời.

2 Cô-rinh-tô 8:9: Vì anh em biết ơn của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, Ngài vốn giàu, vì anh em mà tự làm nên nghèo, hầu cho bởi sự nghèo của Ngài, anh em được nên giàu.

Cô-lô-se 1:12-20: Hãy tạ ơn Đức Chúa Cha, Ngài đã khiến anh em có thể dự phần cơ nghiệp của các thánh trong sự sáng láng: Ngài đã giải thoát chúng ta khỏi quyền của sự tối tăm, làm cho chúng ta dời qua nước của Con rất yêu dấu Ngài, trong Con đó chúng ta có sự cứu chuộc, là sự tha tội. Ấy chính Ngài là hình ảnh của Đức Chúa Trời không thấy được, là Đấng sanh ra đầu hết thảy mọi vật dựng nên. Vì muôn vật đã được dựng nên trong Ngài, bất luận trên trời, dưới đất, vật thấy được, vật không thấy được, hoặc ngôi vua, hoặc quyền cai trị, hoặc chấp chánh, hoặc cầm quyền, đều là bởi Ngài và vì Ngài mà được dựng nên cả. Ngài có trước muôn vật, và muôn vật đứng vững trong Ngài. Ấy cũng chính Ngài là đầu của thân thể, tức là đầu Hội thánh. Ngài là ban đầu sanh trước nhất từ trong những kẻ chết, hầu cho trong mọi vật, Ngài đứng đầu hàng. Vì chúng Đức Chúa Trời đã vui lòng khiến mọi sự đầy dẫy của mình chứa trong Ngài, và bởi huyết Ngài trên thập tự giá, thì đã làm nên hòa bình, khiến muôn vật dưới đất trên trời đều nhờ Ngài mà hòa thuận cùng chính mình Đức Chúa Trời.

Ê-phê-sô 3:1-21: Ấy bởi điều đó, mà tôi, Phao-lô, vì anh em là người ngoại mà làm kẻ tù của Đức Chúa Jêsus Christ. Vả, anh em có nghe Đức Chúa Trời ban chức cho tôi, là ân điển mà Ngài vì anh em phó cho tôi, thế nào bởi sự tỏ ra, tôi đã hiểu biết điều mâu nhiệm mà tôi mới bày tỏ cùng anh em mấy lời. Đọc đến thì anh em có thể rõ sự hiểu biết của tôi về lẽ mâu nhiệm của Đấng Christ, là lẽ mâu nhiệm trong các đời khác, chưa từng phát lộ cho con cái loài người, mà bây giờ đã được Đức Thánh Linh tỏ ra cho các sứ đồ thánh và tiên tri của Ngài. Lẽ mâu nhiệm đó tức là: Dân ngoại là kẻ đồng kẻ tự, là các chi của đồng một thể, đều có phần chung với chúng ta về lời hứa đã nhờ Tin Lành mà lập trong Đức Chúa Jêsus Christ; còn tôi đã trở nên kẻ giúp việc Tin Lành ấy cứ sự ban cho của ân điển Đức Chúa Trời, là ân điển đã ban cho tôi bởi công hiệu của quyền phép Ngài. Phải, ân điển đó đã ban cho tôi, là kẻ hèn hơn hết mọi thánh đồ, để rao truyền cho dân ngoại sự giàu có không dò được của Đấng Christ, và soi sáng cho mọi người biết sự phân phát lẽ mâu nhiệm, từ đời thượng cổ đã giấu kín trong Đức Chúa Trời là Đấng dựng nên muôn vật. Ấy vậy, hiện nay sự khôn sáng mọi đường của Đức Chúa Trời cậy Hội thánh mà bày tỏ ra cho những kẻ làm đầu và những kẻ cầm quyền trong các nơi trên trời, theo ý định đời đời của Ngài đã làm xong trong Đức Chúa Jêsus Christ, Chúa chúng ta, trong Ngài chúng ta nhờ đức tin đến Ngài mà được tự do đến gần Đức Chúa Trời cách dạn dĩ. Tôi cũng xin anh em chớ nhân sự hoạn nạn tôi chịu vì anh em mà ngã lòng điều đó là điều vinh hiển của anh em vậy. Ấy là vì cơ đó mà tôi quỳ gối trước mặt Cha, bởi Cha mà cả nhà trên trời và dưới đất đều được đặt tên, tôi cầu xin Ngài tùy sự giàu có vinh hiển Ngài khiến anh em được quyền phép bởi Thánh Linh mà nên mạnh mẽ trong lòng; đến nỗi Đấng Christ nhân đức tin mà ngự trong lòng anh em; để anh em khi đã đâm rễ vững nền trong sự yêu thương, được hiệp cùng các thánh đồ mà hiểu thấu bề rộng, bề dài, bề sâu của nó là thể nào, và được biết sự yêu thương của Đấng Christ, là sự trội hơn mọi sự thông biết, hầu cho anh em được đầy dẫy mọi sự

dự dật của Đức Chúa Trời. Vả, Đức Chúa Trời, bởi quyền lực cảm động trong chúng ta, có thể làm trở hơn vô cùng mọi việc chúng ta cầu xin hoặc suy tưởng, nguyên Ngài được vinh hiển trong Hội thánh, và trong Đức Chúa Jêsus Christ, trải các thời đại, đời đời vô cùng. A-men.

Sau khi Ra-chên và Lê-a đã tỏ cho Gia-cốp biết điều có trong lòng mình, thì cả hai người cùng nói với Gia-cốp rằng: “**Vậy bây giờ, chàng hãy làm theo mọi lời Đức Chúa Trời đã phán dạy.**”

Bản King James version chép: **now^{H6258} then, whatsoever^{H3605-H834} God^{H430} hath said^{H559} unto thee, do^{H6213}.**

Chữ **hãy làm theo - do^{H6213}** chép trong câu 16 trên, đó là chữ **אָסַח** - ‘asah, số 6213 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *làm theo giống y như vậy, hãy hoàn thành, hãy làm cho trọn, hãy sửa soạn, hãy sanh sản bông trái theo yêu cầu, hãy tuân theo, hãy làm theo đúng trình tự, hãy tán dương, hãy ca tụng, hãy ngợi khen, hãy bảo vệ, hãy duy trì, hãy bảo quản, hãy vâng giữ, không rời bỏ;*

Các lời mà Ra-chên và Lê-a đã nói với Gia-cốp đó, chính là lời tri thức nói trước về trách nhiệm của hết thảy mọi người tin Chúa sẽ phải làm, đó là phải làm theo hết thảy các mạng lệnh mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời và Đức Chúa Jêsus Christ đã phán, chớ nghi ngờ.

Lê-vi ký 9:1-7: Qua ngày thứ tám, Môi-se gọi A-rôn và các con trai người cùng những trưởng lão của Y-sơ-ra-ên, rồi dạy A-rôn rằng: **Hãy bắt một con bò con đực đặng làm của lễ chuộc tội, một con chiên đực làm của lễ thiêu, đều không tì vết chi, và dâng lên trước mặt Đức Giê-hô-va. Người hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Các ngươi hãy bắt một con dê đực làm của lễ chuộc tội, một con bò con và một con chiên con không tì vết chi, một tuổi, đặng dùng làm của lễ thiêu, một con bò tơ, một con chiên đực đặng dùng làm của lễ thù ân, để dâng lên trước mặt Đức Giê-hô-va, và một của lễ chay chế dầu; vì ngày nay Đức Giê-hô-va sẽ hiện ra cùng các ngươi. Vậy, họ dẫn đến trước hội mạc những vật Môi-se đã dặn biểu; rồi cả hội chúng đến gần đứng trước mặt Đức Giê-hô-va. Môi-se nói rằng: Đây là các điều Đức Giê-hô-va phán dặn; hãy làm đi, thì sự vinh quang của Đức Giê-hô-va sẽ hiện ra cùng các ngươi. Đoạn, Môi-se nói cùng A-rôn rằng: Người hãy đến gần bàn thờ dâng của lễ chuộc tội và của lễ thiêu của người đi, để vì người và vì dân sự làm lễ chuộc tội; lại cũng hãy dâng của lễ của dân sự và làm lễ chuộc tội cho họ, y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn vậy.**

Phi-líp 4:1-9: **Vậy thì, hỡi anh em rất yêu rất thiết, là sự vui mừng và mآo triều thiên cho tôi, kẻ rất yêu dấu Ơi, hãy đứng vững trong Chúa. Tôi khuyên Ê-yô-đi và khuyên Sin-ty-cơ phải hiệp một ý trong Chúa. Hỡi kẻ đồng liêu trung tín, tôi cũng xin anh giúp hai người đàn bà ấy, nhân hai bà ấy cùng tôi đã vì đạo Tin Lành mà chiến đấu; Cơ-lê-mã và các bạn khác đồng làm việc với tôi cũng vậy, có tên những người đó biên vào sách sự sống rồi. Hãy vui mừng trong Chúa luôn luôn. Tôi lại còn nói nữa: hãy vui mừng đi. Hãy cho mọi người đều biết nét nhu mì của anh em. Chúa đã gần rồi. Chớ lo phiền chi hết, nhưng trong mọi sự hãy dùng lời cầu nguyện, nài xin, và sự tạ ơn mà trình các sự cầu xin của mình cho Đức Chúa Trời. Sự bình an của Đức Chúa Trời vượt quá mọi sự hiểu biết, sẽ giữ gìn lòng và ý tưởng anh em trong Đức Chúa Jêsus Christ. Rốt lại, hỡi anh em, phàm điều chi chân thật, điều chi đáng tôn, điều chi công bình, điều chi thánh sạch, điều chi đáng yêu chuộng, điều chi có tiếng tốt, điều chi có nhân đức đáng khen, thì anh em phải nghĩ đến. Hễ sự gì anh em đã học, đã nhận, đã nghe ở nơi tôi và đã thấy trong tôi, hãy làm đi, thì Đức Chúa Trời của sự bình an sẽ ở cùng anh em.**